

GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO TẬP LUYỆN BÓNG CHUYỀN CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM THÁI NGUYÊN

Bùi Minh Tuấn⁽¹⁾

Tóm tắt:

Bằng những phương pháp nghiên cứu thường quy trong lĩnh vực TĐTT, chúng tôi tiến hành đánh giá thực trạng phong trào tập luyện Bóng chuyền của sinh viên Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên. Kết quả cho thấy đội ngũ giáo viên, huấn luyện viên, hướng dẫn viên môn Bóng chuyền, cơ sở vật chất, sân bãi dụng cụ tập luyện là các yếu tố ảnh hưởng đến phong trào tập luyện Bóng chuyền của sinh viên, trên cơ sở đó tác giả đã đề xuất 06 giải pháp phát triển phong trào tập luyện Bóng chuyền cho sinh viên Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên.

Từ khóa: Bóng chuyền; giải pháp; phong trào tập luyện; Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên.

Solution for developing volleyball training and competition movement for students at Thai Nguyen University of Agriculture and Forestry

Summary:

Through regular research, we conduct an evaluation about current status of volleyball training and competition movement among students at Thai Nguyen University of Agriculture and Forestry. The results show that coaches, volleyball instructors, facilities, equipments and training fields are factors affecting volleyball training and competition movement, which do not meet the actual requirements. On that basis, the author proposed 6 solutions to develop volleyball training and competition movements for students at Thai Nguyen University of Agriculture and Forestry. The proposal aims to a practical effectiveness.

Keywords: volleyball; solution; volleyball practice and competition movements; Thai Nguyen University of Agriculture and Forestry.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Bên cạnh các hoạt động đào tạo chuyên ngành, Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên rất muốn phát triển phong trào Bóng chuyền cho sinh viên (SV) nhằm phục vụ cho mục đích quảng bá cũng như tạo sân chơi cho sinh viên. Hằng năm, Trường Đại học NLTN đều tổ chức Giải Bóng chuyền nam, nữ SV và thu hút rất đông SV tham gia. Tuy vậy, theo đánh giá của những người có chuyên môn thì chất lượng giải đấu chưa cao, khi giải kết thúc thì không còn nhiều SV thường xuyên tham gia tập luyện. Những SV thường xuyên tham gia tập luyện thì đa số tập luyện một cách tự phát, không có chương trình và không có tổ chức. Điều này cho thấy phong trào tập luyện môn Bóng chuyền của SV Trường Đại học NLTN chưa phát triển một

cách bền vững và rộng khắp. Xuất phát từ những lí do trên, chúng tôi tiến hành nghiên cứu: Giải pháp phát triển phong trào tập luyện và thi đấu Bóng chuyền cho SV Trường Đại học NLTN. Đây là vấn đề có ý nghĩa thực tiễn và giá trị khoa học.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Quá trình nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp: phân tích và tổng hợp tài liệu, phỏng vấn tọa đàm, quan sát sự phạm và toán học thống kê.

Đối tượng khảo sát thực trạng: 350 SV

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

1. Thực trạng phong trào tập luyện môn Bóng chuyền của sinh viên Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên

Qua khảo sát 350 SV của Trường bằng

⁽¹⁾ThS, Khoa Khoa học Cơ Bản - Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên
Email: buiminhtuan@tuaf.edu.vn



Phong trào tập luyện Bóng chuyền của sinh viên Trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên nói riêng và sinh viên các trường đại học khác nói chung ngày càng phát triển mạnh mẽ

phương pháp phỏng vấn, kết quả cho thấy có 188 sinh viên tập luyện môn Bóng chuyền, chiếm tỉ lệ 53.71%, đồng thời hình thức tập luyện khá đa dạng:

- Tập luyện cá nhân: mức thường xuyên là 34.3%, còn mức thỉnh thoảng là 19,4%.
- Tập luyện nhóm, lớp: mức thường xuyên là 28,7%, mức thỉnh thoảng là 21,7%.
- Tập luyện theo Đội tuyển: mức thỉnh thoảng là 19.4% còn mức thường xuyên chiếm 20%.
- Tập luyện tại Câu lạc bộ: mức thường xuyên là 27,1%, mức thỉnh thoảng là 24,9%.

Kết quả cũng cho thấy hình thức tổ chức tập luyện môn Bóng chuyền chiếm đến 63,7% là không có người hướng dẫn, có người hướng dẫn và kết hợp cả hai gần xấp xỉ như nhau, trên 15%.

Có thể thấy một thực trạng là đa phần sinh viên Trường Đại học Nông Lâm tham gia tập luyện môn Bóng chuyền đều tập luyện theo hình thức tổ chức là không có người hướng dẫn, trong khi hình thức cá nhân tự tập, theo nhóm, lớp lại chiếm tỷ lệ khá cao.

Chúng tôi cũng tiến hành khảo sát mức độ tập luyện của SV Trường Đại học Nông Lâm. Kết quả cho thấy mức độ thường xuyên (3- 4 buổi/tuần) trở lên chiếm tỷ lệ 44,5%, thấp hơn so với mức độ tập luyện không thường xuyên (1- 2 buổi/tuần), chiếm tỷ lệ 66,5%. Sinh viên chưa

dành nhiều thời gian cho một buổi tập, đa số sinh viên dành thời gian tập luyện trong vòng 1 giờ (nam chiếm 76%, nữ chiếm 71,3%).

Như vậy, qua khảo sát cho thấy phong trào tập luyện Bóng chuyền của SV Trường Đại học NLTN được SV quan tâm và tập luyện với đa dạng các hình thức. Tuy nhiên mức độ tập luyện thường xuyên chưa cao, việc tổ chức tập luyện còn chưa đi vào chiều sâu.

2 . Các yếu tố ảnh hưởng đến phong trào tập luyện môn Bóng chuyền của sinh viên Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên

Để tập luyện môn Bóng chuyền có hiệu quả phụ thuộc vào nhiều yếu tố, để có cái nhìn khách quan, chúng tôi tiến hành phỏng vấn 350 SV Đại học NLTN. Kết quả cho thấy có rất nhiều yếu tố ảnh hưởng đến việc tập luyện của SV, trong đó 06 yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất là: Thiếu sân bãi, dụng cụ (chiếm tỷ lệ 18,6%); Hình thức tổ chức, quản lý còn hạn chế (17,1%); Nhà trường không tổ chức (15,7%); Không có HLV, HDV hướng dẫn (14,3%); Công tác tuyên truyền động viên chưa chú trọng (12,8%); Thiếu kinh phí (12,3%).

3. Các giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn Bóng chuyền cho sinh viên Trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên

Trên cơ sở kết quả đánh giá thực trạng phong trào chúng tôi đã đề xuất và tiến hành phỏng vấn 30 cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý, các nhà sư phạm Trường Đại học NLTN. Căn cứ vào kết quả phỏng vấn, tiến hành lựa chọn và xây dựng nội dung chi tiết cho 06 giải pháp phát triển phong trào tập luyện môn Bóng chuyền cho SV (bảng 1).

*** Giải pháp 1: Cử giảng viên có chuyên môn hướng dẫn, tổ chức các hoạt động bóng chuyền ngoại khóa**

Mục đích: Tạo điều kiện để SV được tập luyện một cách bài bản và khoa học, qua đó kích thích lòng đam mê, hứng thú trong từng SV.

Bảng 1. Giải pháp phát triển phong trào tập luyện và thi đấu môn Bóng chuyên cho SV Trường ĐH Nông Lâm (n=30)

| TT | Nội dung | Số người lựa chọn | |
|----|--|-------------------|-------|
| | | n | % |
| 1 | Cho SV tham gia các giải cấp cao thuộc Đại học Thái Nguyên | 23 | 76.60 |
| 2 | Tuyên truyền nâng cao nhận thức của SV và cán bộ về tác dụng của việc tập luyện Bóng chuyên đối với sức khỏe thể chất và tinh thần | 28 | 93.30 |
| 3 | Cử giảng viên có chuyên môn hướng dẫn, tổ chức các hoạt động Bóng chuyên ngoại khóa | 29 | 96.60 |
| 4 | Cải tạo, mua sắm, bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, sân Bóng chuyên, dụng cụ tập luyện | 26 | 86.60 |
| 5 | Tạo cơ chế chính sách hợp lý, thỏa đáng cho cán bộ, giảng viên tham gia tổ chức hoạt động Bóng chuyên cho SV | 25 | 83.30 |
| 6 | Mở rộng và tăng cường các hoạt động thi đấu bóng chuyên trong SV, xây dựng đội tuyển Bóng chuyên của nhà trường | 26 | 86.60 |
| 7 | Có chế độ khuyến khích cho SV tham gia tập luyện và thi đấu Bóng chuyên ngoại khóa | 24 | 80.00 |
| 8 | Thành lập nhiều CLB Bóng chuyên và mời các giảng viên có chuyên môn ở các trường về tham gia huấn luyện | 20 | 66.60 |

Nội dung và cách thực hiện: Chúng tôi tiến hành phân công các giảng viên tham gia hướng dẫn tập luyện Bóng chuyên ngoại khóa (1 giảng viên/35 - 40 SV) và trực tiếp hướng dẫn chuyên môn tại các CLB Bóng chuyên.

*** Giải pháp 2: Tuyên truyền nâng cao nhận thức của SV và cán bộ, giảng viên về tác dụng của việc tập luyện Bóng chuyên đối với sức khỏe thể chất và tinh thần**

Mục đích: Nhận thức được nâng cao sẽ là động lực thúc đẩy SV cũng như cán bộ, giảng viên xây dựng động cơ tích cực, bền vững, từ đó nâng cao được số lượng tham gia và chất lượng tập luyện.

Nội dung và cách thực hiện:

Phối hợp các phòng ban chức năng, đặc biệt là Đoàn Thanh niên, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước về công tác TDTT trong trường học.

Tuyên truyền về tầm quan trọng và lợi ích đem lại của tập luyện Bóng chuyên nói riêng và TDTT nói chung với sức khỏe thể chất và tinh thần.

Giảng viên giảng dạy Thể thao phải có nhiệm vụ thông qua bài giảng liên hệ với thực tế giúp

SV hiểu được vai trò, ý nghĩa, tác dụng và lợi ích của tập luyện môn Bóng chuyên.

Khuyến khích SV theo dõi trên các phương tiện thông tin đại chúng hàng ngày, đọc sách báo...để tìm hiểu các thông tin về thể thao của Việt Nam và thế giới.

- Hình thức tuyên truyền: Hội nghị, hội thảo, tranh cổ động, áp phích, bản tin...

*** Giải pháp 3: Cải tạo, mua sắm, bổ sung, nâng cấp cơ sở vật chất, sân Bóng chuyên, dụng cụ tập luyện.**

Mục đích: Tạo sân chơi để SV có điều kiện tham gia tập luyện, đồng thời nâng cao tính hứng thú, tích cực của SV.

Nội dung biện pháp:

Nâng cao chất lượng công tác GDTC và thể thao SV, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất, sân bãi tập luyện, đảm bảo những điều kiện cần thiết phục vụ cho giảng dạy chính khóa, cũng như các hoạt động ngoại khóa môn Bóng chuyên.

Cách thức thực hiện:

Tu sửa, nâng cấp sân tập để đảm bảo độ an toàn tập luyện và thu hút SV tham gia. Tạo điều kiện cho SV vào sân trong nhà (Xã hội hóa) để tập luyện với mức giá ưu đãi hoặc miễn phí.

Đảm bảo mua sắm đầy đủ trang thiết bị dụng cụ phục vụ cho công tác giảng dạy và tập luyện môn bóng chuyền, nhằm đảm bảo chất lượng giảng dạy và tập luyện.

Khuyến khích các cá nhân, tập thể lớp mua sắm dụng cụ tập luyện cá nhân.

Xây dựng định mức kinh phí cho kế hoạch phát triển phong trào Bóng chuyền của Trường.

*** Giải pháp 4: Mở rộng và tăng cường các hoạt động thi đấu Bóng chuyền trong SV, xây dựng đội tuyển Bóng chuyền của nhà trường**

Mục đích: Tạo động lực thúc đẩy và tạo hạt nhân phong trào nhằm thu hút và cổ vũ động viên đông đảo SV tham gia, hạn chế những tiêu cực và tệ nạn xã hội.

Nội dung biện pháp:

Xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động thi đấu hàng năm; xây dựng đội tuyển tham gia thi đấu giao hữu với các trường thành viên và các giải cấp SV toàn quốc.

Cách thức thực hiện: Đoàn thanh niên, Hội SV, Công đoàn tổ chức giải thi đấu cho SV, cán bộ nhà trường nhân các ngày lễ, ngày truyền thống, ngày kỷ niệm như hàng năm như 26/3 và 27/3 ; 20/11...

*** Giải pháp 5: Tạo cơ chế chính sách hợp lý, thỏa đáng cho cán bộ, giảng viên tham gia tổ chức hoạt động Bóng chuyền ngoại khóa cho SV.**

Mục đích: Tạo động cơ thúc đẩy quá trình huấn luyện, giảng dạy, tập luyện và thi đấu bóng chuyền của cán bộ, giảng viên, SV trong trường.

Nội dung:

Huy động tài trợ, tài chính, giải thưởng từ các nguồn lực xã hội.

Xây dựng chế độ động viên khen thưởng kịp thời, thỏa đáng.

Cải tiến chế độ, chính sách thỏa đáng cho đội ngũ cán bộ, giảng viên và SV tham gia hoạt động tập luyện và thi đấu môn Bóng chuyền.

Cách thức thực hiện:

Tiếp tục vận dụng các chế độ chính sách đã được thực hiện, xây dựng và ban hành chính sách đãi ngộ cụ thể, trước mắt và lâu dài để đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của cán bộ, giảng viên.

*** Giải pháp 6: Có chế độ khuyến khích cho SV tham gia tập luyện và thi đấu Bóng chuyền ngoại khóa**

Mục đích: Động viên khích lệ tinh thần thái độ tập luyện và tạo điều kiện khuyến khích SV đam mê tập luyện bóng chuyền ngoại khóa.

Nội dung và cách thực hiện: Đề xuất với nhà trường phương án thưởng điểm rèn luyện cho những SV tham gia tập luyện ngoại khóa, thưởng điểm rèn luyện và tặng giấy khen của nhà trường khi thi đấu có thành tích cao. Trong thời gian SV tham gia tập luyện, thi đấu ở đội tuyển sẽ được nhà trường hỗ trợ kinh phí.

KẾT LUẬN

Phong trào Bóng chuyền của sinh viên Đại học NLTN tuy đã có những bước phát triển song còn ở mức độ thấp. Có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến thực trạng này, trong đó đặc biệt là cơ sở vật chất còn thiếu thốn, đội ngũ giảng viên chuyên môn còn ít, kinh phí đầu tư cho hoạt động tập luyện, thi đấu... còn hạn chế

Qua quá trình nghiên cứu, đã lựa chọn được 06 giải pháp phát triển phong trào tập luyện Bóng chuyền của SV Đại học NLTN góp phần nâng cao chất lượng công tác GDTC.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Đình Bẩm, Đặng Đình Minh (1998), *Giáo trình quản lý TDTT* (dùng cho sinh viên Đại học TDTT), Nxb TDTT, Hà Nội.

2. Nguyễn Xuân Sinh, Lê Văn Lãm, Lưu Quang Hiệp, Phạm Ngọc Viễn (2006), *Giáo trình phương pháp nghiên cứu khoa học TDTT*, Nxb TDTT, Hà Nội.

3. Vũ Đức Thu, Nguyễn Trọng Hải, Phùng Thị Hoà, Vũ Bích Huệ (1998), “Nghiên cứu đánh giá thực trạng công tác GDTC và phát triển TDTT trong Nhà trường các cấp”, *Tuyển tập NCKH GDTC, Sức khoẻ trong trường học các cấp*, Nxb TDTT, Hà Nội.

4. Đồng Văn Triệu, Lê Anh Thơ (2006), *Lý luận và phương pháp GDTC trong trường học*, Nxb TDTT, Hà Nội.

5. Đỗ Văn Tùng (2015), “Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả công tác GDTC cho sinh viên trường Đại học Nông Lâm – Đại học Huế”, *Luận văn Thạc sỹ giáo dục học, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh*.

(Bài nộp ngày 27/10/2023, Phản biện ngày 2/11/2023, duyệt in ngày 30/11/2023)